

Số:32/TB-CNTĐ-CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v nộp hồ sơ xét miễn, giảm học phí học kỳ 1 năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư 05/2023/TT-BLĐTĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Phòng Thanh tra giáo dục – Công tác sinh viên thông báo về việc nộp hồ sơ xét miễn, giảm học phí học kỳ 1 năm học 2025 - 2026, như sau:

I. SINH VIÊN ĐÃ ĐƯỢC XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ Ở HỌC KỲ TRƯỚC

- Sinh viên thuộc đối tượng 4 **đã được miễn, giảm học phí ở học kỳ 2 năm học 2024 – 2025** nộp bổ sung giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh theo từng năm tài chính phù hợp với năm đề nghị xét miễn/ giảm (năm 2025).

- Sinh viên thuộc đối tượng 5, 7 **đã được miễn, giảm học phí ở học kỳ 2 năm học 2024 – 2025** nộp bổ sung giấy xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan công an.

- Sinh viên thuộc các đối tượng 1, 2, 3, 6, 8, 9 **đã được miễn, giảm học phí ở học kỳ 2 năm học 2024 – 2025 thì không nộp hồ sơ ở học kỳ 1 năm học 2025 – 2026**. Đối tượng này nhà trường sẽ căn cứ vào danh sách sinh viên đang học tại trường để cấp bù học phí.

❖ **Lưu ý:** Áp dụng sinh viên cao đẳng khóa 2023, khóa 2024 và trung cấp khóa 2024.

II. SINH VIÊN KHÓA 2025 **nộp lần đầu** bắt buộc phải nộp các loại hồ sơ như sau:

Stt	Đối tượng	Hồ sơ
I. Đối tượng được miễn học phí		
1.	Đối tượng 1: Các đối tượng theo quy định tại điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội (Trích điều 3, Pháp lệnh Ưu đãi người có công cách mạng, đính kèm thông báo).	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh. 3. Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối với người có công.

2.	Đối tượng 2: Sinh viên khuyết tật.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>), 2. Giấy xác nhận khuyết tật.
3.	Đối tượng 3: Sinh viên từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>). 2. Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh.
4.	Đối tượng 4: Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh. 3. Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh.
5.	Đối tượng 5: Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ về quy định chính sách đối với sinh viên dân tộc thiểu rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. - Người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (<i>theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người</i>). - Danh mục vùng, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đính kèm thông báo Phụ lục I của Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.	1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh. 3. Bản sao căn cước công dân hoặc căn cước (<i>photo</i>). 4. Giấy xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan công an.
6.	Đối tượng 6: Sinh viên tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.	1. Đối tượng này nhà trường sẽ căn cứ vào danh sách sinh viên đang học tại trường để cấp bù học phí cho sinh viên: áp dụng sinh viên trình độ

		<p>trung cấp khóa 2024, khóa 2025.</p> <p>2. Đối với <i>sinh viên khóa 2025</i> có năm sinh từ 2009 trở về trước liên hệ <i>Cố vấn học tập để thực hiện ký cam kết chò đối tượng này.</i></p>
<p>II. Đối tượng được giảm 70% học phí</p>		
7.	<p>Đối tượng 7: Sinh viên người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>- Danh mục vùng, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đính kèm thông báo Phụ lục I của Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.</p>	<p>1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>).</p> <p>2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.</p> <p>3. Bản sao căn cước công dân hoặc căn cước (<i>photo</i>).</p> <p>4. Giấy xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan công an.</p>
8.	<p>Đối tượng 8: Sinh viên học một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định.</p>	<p>1. Đối tượng này nhà trường sẽ căn cứ vào danh sách sinh viên đang học tại trường để cấp bù học phí cho sinh viên: áp dụng sinh viên trình độ cao đẳng khóa 2023, khóa 2024, khóa 2025 theo chương trình đào tạo hiện hành của từng học kỳ tại nhà trường.</p>
<p>III. Đối tượng được giảm 50% học phí</p>		
9.	<p>Đối tượng 9: Sinh viên có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.</p>	<p>1. Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (<i>theo mẫu</i>).</p> <p>2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.</p> <p>3. Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp.</p>

III. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC TRONG CÔNG TÁC XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

- Các bản sao đều có chứng thực, đóng giáp lai không quá 06 tháng của năm 2025.
- Người học thuộc diện miễn, giảm học phí chỉ phải nộp 01 bộ hồ sơ lần đầu cho học kỳ đầu tiên/ khóa học. Các học kỳ tiếp theo, sinh viên nộp bổ sung hồ sơ theo từng đối tượng:
 - + Đối tượng 4 bổ sung giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp theo từng năm tài chính phù hợp với năm đề nghị xét miễn/ giảm.
 - + Đối tượng 5, 7 bổ sung giấy xác nhận thông tin cư trú của cơ quan công an.
 - + Đối tượng 1, 2, 3, 6, 8, 9: **không nộp hồ sơ** ở học kỳ tiếp theo. Đối tượng này nhà trường sẽ căn cứ vào danh sách sinh viên đang học tại trường để cấp bù học phí cho sinh viên. *Áp dụng sinh viên cao đẳng khóa 2023, khóa 2024, khóa 2025 và trung cấp khóa 2024, khóa 2025.*
- Việc miễn, giảm học phí sẽ được thực hiện theo chương trình đào tạo hiện hành của từng học kỳ tại nhà trường.
- Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí quy định tại Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang hiệu lực thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì được hưởng theo mức hỗ trợ cao hơn quy định tại văn bản pháp luật khác.
 - Không áp dụng miễn, giảm, hỗ trợ học phí đối với trường hợp đang hưởng lương hoặc sinh hoạt phí khi đi học, các trường hợp học cao học, nghiên cứu sinh (trừ đối tượng quy định tại khoản 9, khoản 11 Điều 15 và điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định này).
 - Không áp dụng chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí đối với người học trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo. Nếu người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một cơ sở giáo dục thì chỉ được hưởng một chế độ miễn, giảm học phí.
 - Không áp dụng chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí đối với người học theo hình thức giáo dục thường xuyên các chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp hoặc đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; trừ trường hợp người học chương trình giáo dục thường xuyên để cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân.
 - Không áp dụng chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, bảo lưu, học lưu ban, học lại, học bổ sung. Trường hợp người học phải dừng học; học lại, bảo lưu, lưu ban (không quá một lần) do ốm đau, tai nạn hoặc dừng học vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì thủ trưởng cơ sở giáo dục xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định và tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này.
 - Kinh phí cấp bù miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí được cấp theo thời gian học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương

trình giáo dục phổ thông và theo thời gian học thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và thực hiện chi trả cho người học 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.

- Các quy định khác được đề cập trong Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, CÁC LƯU Ý VỀ NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian: đến 16h30, thứ Tư ngày 15/10/2025.

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Thanh tra giáo dục – Công tác sinh viên (phòng D00-01, Khu D).

3. Các lưu ý:

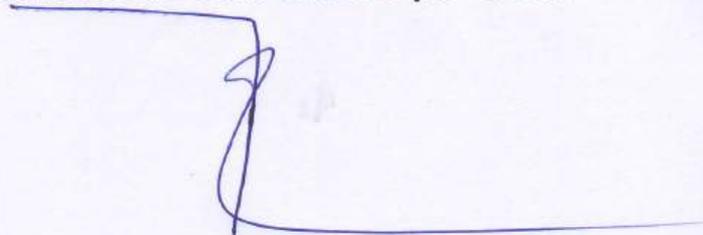
- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: điền đầy đủ thông tin cá nhân và ký tên vào đơn.
- Các giấy xác nhận được quy định theo từng đối tượng trên phải đảm bảo tính chất pháp lý (sinh viên chịu trách nhiệm về tính chất pháp lý của hồ sơ nộp về cho nhà trường).

Mọi thắc mắc cần tư vấn, sinh viên liên hệ trực tiếp phòng Thanh tra giáo dục – Công tác sinh viên (phòng D00-01, Khu D) vào giờ hành chính (trừ thứ bảy và chủ nhật).

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các Phòng/Khoa/TT (để phối hợp);
- CVHT các lớp (để phối hợp);
- Sinh viên các lớp (để thực hiện);
- Lưu: CTSV.

TP. THANH TRA GIÁO DỤC - CTSV



Tô Thanh My